TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BOM** TỈNH ĐỒNG NAI	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phc**

Bản án số: 102/2021/HSST
Ngày: 11-6-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đặng Thị Ngọc Loan
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Doãn Đức Hùng và ông Vũ Xuân Tuất
- Thư ký phiên tòa: Ông Sùng A Tình - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên toà: Ông Lê Trọng Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, Tòa án tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 100/2021/HSST, ngày 10/5/2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2021/QĐXXST-HS, ngày 31/5/2021 đối với bị cáo:

Trần Quốc Ph, Sinh năm 1993, tại: Đồng Nai. Nơi cư trú: Khu D, ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn P1 (đã chết) và bà Trần Thị X (đã chết). Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị giam giữ từ ngày 14/4/2021. (Có mặt)

- Bị hại: Anh Trần Quốc P, sinh năm: 1991
Địa chỉ: Ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

- Người có quyền và nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Trọng B, sinh năm 1962. Địa chỉ: 286, Quốc lộ 1 A, ấp Q, xã Đ, huyện T, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

- Người làm chứng: Anh Đoàn Trần Hùng C, sinh năm 1996. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Quốc Ph là đối tượng nghiện ma túy và không có nghề nghiệp ổn định. Ph sống chung với anh Trần Quốc P (là anh trai của Ph) tại ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Do không có tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng, nên Ph nảy sinh ý định lấy trộm tài sản của anh P để đem đi cầm cố lấy tiền tiêu và mua ma túy. Vào khoảng 07 giờ ngày 25/10/2020, lợi dụng lúc anh P đang đi vệ sinh, Ph lấy chìa khóa xe để trên tủ quần áo rồi lấy trộm xe mô tô tô biển số 60F1 – 060.85 của

anh P đẩy ra ngoài đường nổ máy điều khiển xe chạy đến tiệm cầm đồ "Bảo Thu" ở ấp Q, xã Đ, huyện T, tỉnh Đồng Nai do ông Nguyễn Trọng B làm chủ. Trước đó vào khoảng tháng 8/2020, Ph đã lấy trộm 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 60F1 – 060.85 của anh P và đem cầm cho ông B được số tiền 300.000 đồng, thấy xe có giấy chứng nhận đăng ký xe nên ông B đồng ý cầm cố xe mô tô biển số 60F1 – 060.85 với giá 7.000.000 đồng. Sau đó Ph đưa giấy biên nhận cầm cố xe cho anh Đoàn Trần Hùng C (là em họ của Ph) và nhờ anh Cường đưa lại cho anh P rồi Ph bỏ trốn. Sau khi biết Ph lấy trộm xe mô tô của mình thì anh P đã đến cơ quan công an trình báo (Bút lục số: 42-55,57-68).

Tại Bản kết luận định giá tài sản ngày 11/11/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thuộc UBND huyện Trảng Bom kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha (Exciter) biển số 60F1 – 060.85 đã qua sử dụng có trị giá là 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng) (Bút lục số: 13).

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Trần Quốc Ph về tội "Trộm cắp tài sản" để điều tra. Quá trình điều tra bị can Ph đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô biển số 60F1 – 060.85, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 60F1 – 060.85, 01 chứng minh nhân dân mang tên Trần Quốc Ph, 01 giấy biên nhận cầm đồ của dịch vụ cầm đồ Bảo Thu và 01 giấy bán xe của cửa hàng xe máy Thanh Huy (Bút lục số: 01,03).

Xử lý vật chứng:

- Ngày 26/4/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 xe mô tô biển số 60F1 – 060.85 kèm theo giấy chứng nhận đăng ký xe cho anh Trần Quốc P. Anh P đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác (Bút lục số: 88).

- Đối với 01 chứng minh nhân dân mang tên Trần Quốc Ph do không liên quan đến việc phạm tội nên ngày 04/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Ph.

- Đối với 01 giấy biên nhận cầm đồ của dịch vụ cầm đồ Bảo Thu và 01 giấy bán xe của cửa hàng xe máy Thanh Huy, chuyển theo hồ sơ vụ án.

Về dân sự: Ông Nguyễn Trọng B yêu cầu bị can Ph phải trả lại cho ông B tổng số tiền 7.300.000 đồng là tiền ông B đã nhận cầm cố giấy chứng nhận đăng ký xe cùng xe mô tô biển số 60F1 – 060.85 (Bút lục số: 82, 83).

Tại bản Cáo trạng số 110/CT/VKS-TB, ngày 06/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố bị cáo Trần Quốc Ph về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo từ 08 đến 14 tháng tù. Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX buộc bị cáo phải trả cho ông Nguyễn Trọng Bảo số tiền 7.300.000 đồng là tiền ông B đã nhận cầm cố giấy chứng nhận đăng ký xe cùng xe mô tô biển số 60F1 – 060.85 cho Ph. Buộc bị cáo phải nộp án phí DSST và HSST theo quy định.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 07 giờ, ngày 25/10/2020, tại nhà anh Trần Quốc P ở ấp Hưng Long, xã Hưng Thịnh, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Trần Quốc Ph đã có hành vi lén lút trộm cắp của anh Trần Quốc P 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha (Exciter) biển số 60F1 – 060.85 có trị giá 15.000.000 đồng. Hành vi bị cáo thực hiện đã phạm vào tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 BLHS.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của anh Trần Quốc P được pháp luật bảo vệ.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo thì thấy: bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

[4.1] Ngày 26/4/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 xe mô tô biển số 60F1 – 060.85 kèm theo giấy chứng nhận đăng ký xe cho anh Trần Quốc P là đúng quy định. Anh P đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác về dân sự nên HĐXX không xem xét.

[4.2] Đối với 01 chứng minh nhân dân mang tên Trần Quốc Ph do không liên quan đến việc phạm tội nên ngày 04/5/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Ph là đúng quy định.

[4.3] Đối với 01 giấy biên nhận cầm đồ của dịch vụ cầm đồ Bảo Thu cần lưu hồ sơ vụ án.

[4.4] Đối với 01 giấy bán xe của cửa hàng xe máy Thanh Huy, anh P không có yêu cầu nhận lại nên lưu hồ sơ vụ án.

[4.5] Về trách nhiệm dân sự: Cần buộc bị cáo Ph phải trả lại cho ông Nguyễn Trọng Bảo tổng số tiền 7.300.000 đồng là tiền ông B đã nhận cầm cố giấy chứng nhận đăng ký xe cùng xe mô tô biển số 60F1 – 060.85.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu 365.000 đồng án phí DSST và 200.000 đồng án phí HSST theo quy định của pháp luật.

[6] Đối với ông Nguyễn Trọng Bảo, khi cầm xe không biết tài sản do Ph trộm mà có nên không có cơ sở xử lý. Đối với hành vi cầm xe không chính chủ nhưng không có giấy ủy quyền hợp lệ, ông B đã bị xử phạt vi phạm hành chính.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom về tội danh, khung hình phạt, mức hình phạt thì thấy phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

[8] Xét tính hợp pháp của các quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thì thấy đúng với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Trần Quốc Ph phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Trần Quốc Ph 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/4/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 127, 131 Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo Trần Quốc Ph có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Trọng B số tiền 7.300.000 đồng (Bảy triệu ba trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày ông Nguyễn Trọng B có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Trần Quốc Ph chậm trả tiền thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 cho ông B.

3. Về án phí: Căn cứ điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Trần Quốc Ph phải nộp 350.000 đồng (ba trăm năm mươi nghìn đồng) án phí DSST và 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm .

4. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo, bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, người có mặt tính từ ngày tuyên án, người vắng mặt tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

5. Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom;
- Bộ phận T.H.A hình sự;
- T.H.A.H.S Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thị Ngọc Loan